TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận Ngô Quyền, ngày 14 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 09/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Hải S; nơi cư trú: Đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng.

Chị Nguyễn Thị Thanh P; nơi cư trú: Đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 01 năm 2019, anh Nguyễn Hải S và chị Nguyễn Thị Thanh P thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hải S và chị Nguyễn Thị Thanh P là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh Nguyễn Hải S và chị Nguyễn Thị Thanh P thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Hải S và chị Nguyễn Thị Thanh P có hai con chung là Nguyễn Phương Tuệ M, sinh ngày 03/8/2008 và Nguyễn Minh D, sinh ngày 16/11/2010. Anh S và chị P thỏa thuận giao hai con Nguyễn Phương Tuệ M,

Nguyễn Minh D cho chị P trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Hải S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị P mỗi con là 1.500.000 đồng/1 tháng (tổng là 3.000.000 đồng/tháng) vào ngày 11 hàng tháng, kể từ tháng 01/2019 cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Xét thấy, sự thoả thuận của anh Nguyễn Hải S và chị Nguyễn Thị Thanh P là hoàn toàn tự nguyện nên căn cứ vào các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận sự thoả thuận của anh chị về việc nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Hải S và chị Nguyễn Thị Thanh P tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Hải S và chị Nguyễn Thị Thanh P thoả thuận anh Nguyễn Hải S nhận nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thoả thuận của anh Nguyễn Hải S và chị Nguyễn Thị Thanh P về lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hải S và chị Nguyễn Thị Thanh P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Hải S và chị Nguyễn Thị Thanh P có hai con chung là Nguyễn Phương Tuệ M, sinh ngày 03/8/2008 và Nguyễn Minh D, sinh ngày 16/11/2010. Anh Svà chị P thỏa thuận giao hai con Nguyễn Phương Tuệ M, Nguyễn Minh D cho chị P trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Hải S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị P mỗi con là 1.500.000 đồng/1 tháng (tổng là 3.000.000 đồng/tháng) vào ngày 11 hàng tháng, kể từ tháng 01/2019 cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Hải S và chị Nguyễn Thị Thanh P tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Hải S phải nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự anh Nguyễn Hải S đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0015571 ngày 05 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Anh Nguyễn Hải S đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- UBND phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 29/3/2006);
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Phượng